

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4059/QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo thuộc Bộ Y tế**

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo là tổ chức thuộc Bộ Y tế có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Y tế thực hiện quản lý về nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực thuộc lĩnh vực y tế trong phạm vi cả nước.

Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng và có trụ sở làm việc tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Công tác nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong ngành y tế

a) Chủ trì xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong ngành y tế, thử nghiệm lâm sàng và đạo đức nghiên cứu y sinh học trong lĩnh vực y tế;

b) Chủ trì hướng dẫn và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển khoa học công nghệ trong ngành y tế; tổ chức xác định và tuyển chọn, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các đề tài, dự án, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, công nghệ

cấp Bộ; theo dõi, giám sát, bảo đảm chất lượng các nghiên cứu; tổ chức thẩm định, đánh giá, nghiệm thu, phổ biến ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học và đổi mới công nghệ, thực hiện chuyển giao kỹ thuật công nghệ mới trong lĩnh vực y tế;

c) Chủ trì, phối hợp với các Vụ, Cục có liên quan quản lý các hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn và lĩnh vực quy chuẩn kỹ thuật về y tế: lập quy hoạch, kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức xây dựng tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia trình cấp có thẩm quyền công bố hoặc ban hành; quản lý các tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc lĩnh vực y tế; hướng dẫn, theo dõi việc phổ biến, áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia thuộc lĩnh vực y tế;

d) Tổng hợp, giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch hợp tác khoa học công nghệ trong lĩnh vực y tế với nước ngoài; đề xuất với Bộ trưởng điều chỉnh hoặc bổ sung các nội dung và hình thức hợp tác khoa học cho phù hợp với tình hình thực tế và khả năng thực hiện trong kỳ kế hoạch;

đ) Chủ trì tổ chức thẩm định xét duyệt việc ứng dụng lần đầu tiên ở Việt Nam các công nghệ tiên tiến, các kỹ thuật mới, phương pháp mới trong lĩnh vực y tế; chỉ đạo, tổ chức thẩm định, xét duyệt, hướng dẫn thực hiện, đánh giá và nghiệm thu các nghiên cứu thử nghiệm y sinh học trên con người;

e) Làm đầu mối tổ chức, phối hợp với các vụ, cục và các đơn vị liên quan thực hiện Hiệp định về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT) thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế và tham gia hệ thống hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong hội nhập kinh tế về y tế;

g) Làm thường trực Ban Đánh giá vấn đề đạo đức trong nghiên cứu y sinh học của Bộ Y tế; theo dõi, giám sát, hướng dẫn hoạt động của các Hội đồng Đạo đức trong nghiên cứu y sinh học cấp cơ sở;

h) Cấp, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện đối với tổ chức nhận thử; giấy chứng nhận thực hành lâm sàng tốt (GCP) đối với nghiên cứu viên chính và nghiên cứu viên tham gia thử nghiệm lâm sàng trong lĩnh vực y tế tại Việt Nam theo quy định của pháp luật;

i) Phối hợp triển khai và tổ chức thực hiện chế độ, chính sách về quản lý khoa học công nghệ của Nhà nước và các quy định của Bộ Y tế; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xét duyệt sáng kiến, sáng chế, giải thưởng khoa học công nghệ trong ngành y tế;

k) Tham gia quản lý các đề tài, dự án, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học công nghệ cấp Nhà nước.

2. Công tác đào tạo nguồn nhân lực y tế

a) Chủ trì xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển hệ thống đào tạo nhân lực y tế và các cơ chế, chính sách đặc thù trong đào tạo nhân lực ngành y tế trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Chủ trì xây dựng các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về điều kiện bảo đảm chất lượng đào tạo nhân lực ngành y tế bao gồm các trình độ dạy nghề, trung cấp, cao đẳng, đại học và sau đại học, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và hướng dẫn, tổ chức triển khai việc thực hiện các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia sau khi được phê duyệt;

c) Chủ trì xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành chuẩn năng lực chuyên môn đối với các ngành và chuyên ngành đào tạo thuộc lĩnh vực y tế và hướng dẫn, tổ chức thực hiện;

d) Chủ trì xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng phương pháp giảng dạy, phương pháp nghiên cứu khoa học trong y học cho cán bộ giảng dạy thuộc các cơ sở đào tạo nhân lực y tế ở trung ương và địa phương;

đ) Tham gia xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong ngành y tế;

e) Chủ trì tham mưu cho Bộ trưởng Bộ Y tế phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý nhà nước về đào tạo chuyên khoa sau đại học đặc thù ngành y tế gồm: chuyên khoa cấp 1, chuyên khoa cấp 2, bác sĩ nội trú;

g) Chủ trì thực hiện quản lý về đào tạo cập nhật kiến thức y khoa liên tục, các chương trình đào tạo liên tục khác và đào tạo thực hành trước khi cấp chứng chỉ hành nghề theo quy định của pháp luật;

h) Chủ trì xây dựng, triển khai, theo dõi, giám sát thực hiện các quy định đối với người nước ngoài đến học tập, đào tạo, nghiên cứu tại các cơ sở của ngành y tế theo qui định của pháp luật;

i) Làm đầu mối quản lý chuyên môn đối với các cơ sở đào tạo đại học, cao đẳng và trung cấp y, dược và dạy nghề trực thuộc Bộ Y tế; tổ chức kiểm tra, giám sát và đánh giá việc bảo đảm chất lượng đào tạo nhân lực y tế theo quy định của pháp luật.

3. Thực hiện công tác tổng hợp, thống kê, xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực thuộc lĩnh vực y tế.

4. Quản lý công chức, viên chức, tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng Bộ Y tế.

5. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Bộ trưởng Bộ Y tế giao.

Điều 3. Tổ chức bộ máy và cơ chế hoạt động

1. Lãnh đạo Cục

Cục trưởng và các Phó Cục trưởng do Bộ trưởng Bộ Y tế bổ nhiệm, miễn nhiệm theo các quy định của pháp luật.

Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Y tế và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Cục. Các Phó Cục trưởng giúp việc cho Cục trưởng và được Cục trưởng giao phụ trách một số công tác, chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được giao.

2. Cơ cấu tổ chức của Cục

- a) Văn phòng Cục;
- b) Phòng Kế hoạch - Tài chính;
- c) Phòng Quản lý nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ;
- d) Phòng Quản lý nghiên cứu thử nghiệm lâm sàng và sản phẩm;
- đ) Phòng Quản lý đào tạo đại học, cao đẳng, trung cấp và dạy nghề;
- e) Phòng Quản lý đào tạo sau đại học và đào tạo liên tục.
- g) Các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Cục:

- Tạp chí Y, dược học Việt Nam xuất bản bằng tiếng Anh (Vietnam Journal of Medicine and pharmacy);

- Trung tâm Đào tạo, nghiên cứu và bảo đảm chất lượng.

3. Cơ chế hoạt động:

a) Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo hoạt động theo chế độ thủ trưởng;

b) Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Cục và các Phòng thuộc Cục do Cục trưởng quy định trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Cục đã được Bộ trưởng Bộ Y tế giao. Mối quan hệ giữa văn phòng Cục và các phòng, tổ chức thuộc Cục do Cục trưởng quy định;

c) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh lãnh đạo Văn phòng Cục và lãnh đạo các phòng, tổ chức thuộc Cục thực hiện theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Bộ Y tế;

d) Các chức danh lãnh đạo Cục, lãnh đạo Văn phòng Cục và lãnh đạo các phòng, tổ chức thuộc Cục được hưởng phụ cấp theo quy định của pháp luật.

4. Biên chế

Biên chế của Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo được xác định theo quy định của pháp luật về vị trí việc làm và được điều chỉnh theo nhu cầu vị trí việc làm do Bộ trưởng Bộ Y tế quyết định trên cơ sở đề xuất của Cục trưởng.

5. Kinh phí hoạt động của Cục do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 10 năm 2012.

Quyết định này thay thế các quy định trước đây của Bộ trưởng Bộ Y tế về chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các cơ quan, đơn vị liên quan đến hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực thuộc lĩnh vực y tế.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Các ông, bà: Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng, Cục trưởng, Tổng cục trưởng thuộc Bộ Y tế và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ; Bộ Nội vụ;
- Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Các Thứ trưởng Bộ Y tế;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;
- Y tế các ngành;
- Công TIẾT Bộ Y tế;
- Lưu: VT, TCCB, PC, K2ĐT.

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Thị Kim Tiên